

SINH HOẠT DƯỚI CỜ, TRANG TRÍ CÂY TRI ÂN

I. MỤC TIÊU:**1. Năng lực:**

- Thực hiện nghi lễ chào cờ.
- Nắm được những ưu điểm, nhược điểm cần khắc phục trong tuần.
- Biết một hình thức thể hiện tình cảm của bản thân để tỏ lòng biết ơn thầy cô, đó là trang trí Cây tri ân bằng những bông hoa, tấm bưu thiếp tự làm với những lời hay, ý đẹp về thầy cô.
- Hiểu được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11 là để tri ân thầy cô giáo

2. Phẩm chất:

- Có ý thức trang trí cây tri ân để tỏ lòng biết ơn thầy cô.

II. Đồ dùng dạy học:

- HS: Mũ ca nô, ghế ngồi

III. Các hoạt động chủ yếu:**Phần 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ****1. Chào cờ: 7'**

Ổn định tổ chức; Chinh đón trang phục, đội ngũ

+ Đứng nghiêm trang

+ Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca

2. Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường: 13'**Phần 2: Trang trí cây tri ân (20')**

– Mỗi HS mang những tấm thiệp, bài thơ, bài văn, lời chúc tốt đẹp dành tặng thầy cô đã chuẩn bị sẵn để gắn lên Cây tri ân của lớp mình.

- Gọi 1 số em giới thiệu về tấm thiệp của mình.
- Cả lớp lên quan sát , học tập, đánh giá về cây tri ân
- HS chia sẻ về bài học các em rút ra được qua hoạt động trang trí và triển lãm Cây tri ân.)

TIẾT 2+3: TIẾNG VIỆT**BÀI 51: ET, ÊT, IT****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết và đọc đúng các vần et, êt, it; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần et, êt, it; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần et, êt, it(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần et, êt, it.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần et, êt, it có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói về thời tiết (nóng, lạnh) thể hiện qua trang phục hoặc cảnh sắc thiên nhiên.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các loài lông vũ nhỏ, gần gũi với con người như vịt, vẹt, én,..., hay nhận biết về cảnh sắc của mùa xuân với những “tín hiệu” sinh học từ loài cây đặc trưng cho mùa này (cây đào) và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Đôi vẹt trên cành cây đang nói chuyện" với nhau; 2. Sự thức dậy của mùa xuân qua những báo hiệu từ cây đào đâm chồi, nảy lộc, nở hoa và đàn én nhỏ từ nơi tránh rét bay về.
- Cảm nhận được tình cảm bạn bè thông qua hình ảnh các loài chim ríu rít bên nhau, rèn luyện sự tự tin khi phải trình bày (nói, hát,...) trước đám đông.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử
- Bộ đồ dùng TV

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5’)

- HS hát chơi trò chơi

2. Nhận biết(5’)

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:Đôi vẹt/ đậu trên cành,/ ríu rít/ mãi không hết chuyện.

- GV giới thiệu các vần mới et, êt, it. Viết tên bài lên bảng.

3. Đọc(15’)

a. Đọc vần

- So sánh các vần

- + GV giới thiệu vầnet, êt, it.
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần et, êt,

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vầnet, êt, it.
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép et, êt, it

-Hs chơi

-HS trả lời

- HS đọc

-Hs lắng nghe và quan sát

- So sánh

- Nối tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép vần

- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một

+ GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh et, êt, ít .

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng .

+ GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

+ Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: con vệt, bò kết, quả mít.

- Cho HS luyện đọc từ

- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.

- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học

- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.

- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

lần.

- Quan sát

- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới

- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét

- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần et, êt, ít

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.

- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần et, êt, ít.

- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.

- HS lắng nghe

- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe

- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:
- + Thời tiết được miêu tả như thế nào?
- + Máy cấy đào được miêu tả như thế nào?
- + Khi trời ấm, điều gì sẽ xảy ra?

7. Nói theo tranh(10')

- GV hướng dẫn HS quan sát và trả lời
- Các em nhìn thấy những ai trong tranh?

Những người đó mặc trang phục gì?

Trang phục của họ cho thấy thời tiết như thế nào?

- GV yêu cầu HS nói về thời tiết khi nóng và lạnh. HS cần ăn mặc hay cần chú ý điều gì khi nóng và lạnh. Kết nối với nội dung bài đọc: Trời ấm, hoa đào nở, chim én bay về,...

8. Củng cố(2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần et, êt, it và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

Điều chỉnh sau bài dạy

- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn

- HS trả lời.
- HS trả lời.
- HS trả lời.

- HS trả lời.
- HS trả lời.

- HS trả lời.

- HS nói.

- HS tìm
- HS lắng nghe

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 7. THỰC HÀNH:

QUAN SÁT CUỘC SỐNG XUNG QUANH TRƯỜNG –Tiết 2

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. **Năng lực:** NLGQVĐ, NL giao tiếp và hợp tác Năng lực giao tiếp và hợp tác:
 - + Nêu được những chuẩn bị cần thiết khi đi quan sát .
 - + Biết cách sử dụng Phiếu quan sát .

2. Phẩm chất: Có ý thức học tập tốt và tích cực tham gia các hoạt động chung nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Phiếu quan sát (theo SGK) .

2. Học sinh: Các Phiếu quan sát (theo SGK) .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. HĐ Khởi động: 3'

- Ổn định:

- Hát

- Giới thiệu bài: Bài học trước chúng ta đã tìm hiểu về quang cảnh và con người ở nơi em sống . Bài học hôm nay , chúng ta cùng nhau đi quan sát cuộc sống của người dân ở xung quanh trường chúng ta.

-HS trả lời

- HS lắng nghe.

2. HĐ Khám phá: 32'

Hoạt động 1: Tìm hiểu về những việc cần làm trước khi đi quan sát

* Mục tiêu

Nêu được những chuẩn bị cần thiết khi đi quan sát .

Biết cách sử dụng Phiếu quan sát .

* Cách tiến hành:

Bước 1: Làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS quan sát hình trang 50 và trả lời câu hỏi trong SGK:

+ Khi đi quan sát , các bạn trong hình mang theo những gì và trang phục như thế nào?

-HS quan sát

HS chia sẻ thông nhất ý kiến, trả lời câu hỏi

-Đại diện trình bày kết quả

- HS nhận xét

Bước 2: Làm việc cả lớp

- Yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc trước lớp .

- GV cùng HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời .

-HS đọc phiếu quan sát , trao đổi về cách đánh dấu vào phiếu.

Bước 3: Làm việc theo nhóm nhỏ (3 - 4 HS)

- GV hướng dẫn học sinh.

- GV nhắc nhở HS không được ai tách khỏi nhóm trong quá trình tham quan.

- Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người.

Hoạt động 2: Thực hiện quan sát cuộc sống xung quanh trường

* Mục tiêu

- Tập trung quan sát những gì đã được nhóm phân công. Hoàn thiện được phiếu.

* Chuẩn bị: GV cho HS tập hợp theo hàng (Theo nhóm) ra cửa lớp.

* Cách tiến hành:

- HS tập hợp hàng theo nhóm phân công.

- GV HD HS đi theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ quan sát hiện trường theo sự phân công của nhóm .
- Trong quá trình đi tham quan HS cần tập trung theo sự HD của GV.
- GV bao quát hoạt động của các nhóm , hỗ trợ hướng dẫn thêm các em
- Hết thời gian, GV tập hợp HS và dẫn các em trở lại lớp học.
- GV nhận xét quá trình tham quan

- HS đi tham quan theo sự hướng dẫn của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

Chiều: Thứ hai, ngày 21 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: ĐẠO ĐỨC

Thực hành kĩ năng giữa học kỳ 1

Tự chăm sóc bản thân và người thân trong gia đình

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Năng lực:**

- Biết được các việc cần làm để tự chăm sóc bản thân.
- Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương của người thân trong gia đình.

*** Phẩm chất:**

- Thực hiện được sự đồng tình với những hành vi, việc làm đúng; không đồng tình với những hành vi, việc làm sai.
- Yêu thương gia đình; lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Một số bông hoa cho trò chơi “Hái hoa dân chủ”

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động (5')

- Giáo viên cho cả lớp hát bài “Cả nhà thương nhau”
- Gv dẫn dắt, giới thiệu bài mới:...

- HS hát

2. Ôn tập (15')

- GV cho HS chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ”
- GV chuẩn bị một số bông hoa, mỗi bông hoa ghi 1 câu hỏi, gọi HS lên bốc và trả lời câu hỏi.
- + Em hãy nêu các bước rửa tay?
- + Vì sao em cần giữ sạch răng miệng?
- + Em hãy nêu các bước gội đầu?
- + Nêu những việc làm để giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ?
- + Gia đình của em có mấy thành viên?

- HS lên bốc và trả lời câu hỏi.
- HS khác nhận xét, bổ sung

- HS lắng nghe

+ Em đã quan tâm, chăm sóc ông bà bằng những việc làm nào?

- GV nhận xét, khen ngợi HS:...

3. Xử lý tình huống (10')

- GV đưa ra ba tình huống, yêu cầu HS thảo luận nhóm, đưa ra lời khuyên hoặc cách giải quyết cho từng tình huống:

* Tình huống 1: Bà em đi chợ về, vừa mệt vừa nóng.

* Tình huống 2: Mỗi khi đi học về, Nam thường đi thẳng lên phòng mà không chào hỏi ai trong nhà.

* Tình huống 3: Em của em đi ngủ mà không chịu đánh răng

- GV gọi đại diện nhóm trình bày.

- Gọi nhóm bạn nhận xét.

- GV nhận xét, khen ngợi những nhóm có lời khuyên hay nhất:...

- HS thảo luận nhóm 4, mỗi nhóm lựa chọn 1 tình huống.

- Đại diện nhóm trả lời.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

4. Củng cố, dặn dò (5')

- Em làm gì để thể hiện sự yêu thương người thân trong gia đình mình?

- Nhận xét tiết học. Dặn HS biết tự chăm sóc bản thân, quan tâm, chăm sóc gia đình, chuẩn bị bài “Quan tâm, chăm sóc cha mẹ”.

Điều chỉnh sau bài dạy

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài 51: ET - ÊT - IT

I. MỤC TIÊU: Giúp HS củng cố hình thành:

1. Năng lực:

- Đọc, viết đúng được các vần, tiếng, từ có vần et, êt, it.

- Làm được các bài tập liên quan.

- Biết dọn dẹp, vệ sinh nhà cửa góp phần bảo vệ môi trường sống của mình qua hình ảnh quét dọn.

2. Phẩm chất:

- Cảm nhận được nét đẹp, sự gọn gàng của cá nhân qua hình ảnh tết tóc.

II. CHUẨN BỊ

- GV: vở BTTV, bảng phụ

- HS: vở BTTV, bút, thước...

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

KHỞI ĐỘNG

- Cho cả lớp hát/ trò chơi

- Lớp hát/ chơi trò chơi

- Yêu cầu 1 HS đọc lại phần bài buổi

- 1 HS đọc. HS nhận xét, bổ sung. Lớp

sáng phần: văn, tiếng, từ

- Yêu cầu 1 HS đọc lại phần bài buổi

sáng phần: đoạn văn

- GV giới thiệu bài, ghi bảng

đồng thanh đọc

- 1 HS đọc. HS nhận xét, bổ sung. Lớp

đồng thanh đọc

LUYỆN TẬP

Yêu cầu HS mở vở BTTV/ 46

Bài 1: Nói

- Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập

- Ở BT tập này chúng ta cần làm gì?

- Yêu cầu 1 HS đọc phần từ đã cho

- YC HS quan sát tranh thứ 1: tranh vẽ gì?

* *Liên hệ Gd*: HS nữ có mái tóc dài nên cột, tết lại gọn gàng

- Vậy mình nối với từ nào?

- Tương tự như vậy, YC HS quan sát tr 2, 3, 4 rồi nối với từ thích hợp

- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT

- GV chấm 1 số bài, sửa bài nhận xét, tuyên dương HS làm tốt

* *GDMT*: GDHS biết quét dọn nhà cửa góp phần bảo vệ môi trường sống của mình qua tranh 2

Bài 2: Điền et, êt hay it

- Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập

- Ở BT tập này chúng ta cần làm gì?

- GV đưa tranh: tranh vẽ gì?

- Cần điền vào chỗ chấm văn gì?

- GV nhận xét, tuyên dương

- Tương tự, YC HS làm tiếp phần còn lại

- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT

- YC 2HS ngồi cạnh nhau đổi vở kiểm tra bài làm của bạn

- GV sửa bài, nhận xét, tuyên dương

Bài 3: Nói

- Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập

- Ở BT tập này chúng ta cần làm gì?

- YCHS đọc từ, cụm từ ở cột A, B

- YCHS tự làm vào vở

- 1HS đọc yêu cầu

- Nối hình vẽ với từ thích hợp

- 1 HS đọc

- mái tóc được tết cẩn thận, gọn gàng rất đẹp

- tết tóc

- HS làm vào vở

- *HS chậm/ KT chỉ cần nối được 2-3 từ với tranh*

- HS lắng nghe

- 1 HS đọc

- Điền văn et, êt hay it vào chỗ chấm thích hợp với tranh vẽ

- thịt bò

- it

- HS nhận xét, bổ sung

- HS làm vào vở

- *HS chậm/ KT chỉ cần điền được từ ở tr 1, 2*

- HS thực hiện

(bò kết, con vệt)

- 1 HS đọc yêu cầu

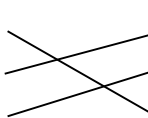
- Nối từ, cụm từ với nhau cho thích hợp

- 2 HS đọc

- HS làm bài

- GV theo dõi, giúp đỡ HS chậm/ KT
- GV chấm 1 số bài, nhận xét, tuyên dương.

- HS chậm/KT chỉ cần nối được 2 từ, cụm từ với nhau

A		B
Đàn vịt		tết tóc cho bé.
Mẹ		trở rét.
Trời		bơi ở ao.

VẬN DỤNG

Trò chơi: Tìm tiếng từ có vần et, êt, it

- GV nhận xét, tuyên dương đội thắng
- Dẫn dò: tìm tiếng, từ có vần et, êt, it và đặt câu với các vần đó

- 2 đội chơi

Tiết 3: TOÁN*

LUYỆN TẬP: BÀI 11: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10(TIẾT 3)

I. MỤC TIÊU:

1. Phát triển các kiến thức.

- Biết thực hiện các phép tính trừ trong phạm vi 10.

2. Phát triển các năng lực, phẩm chất

+ Năng lực:

- Thực hiện được các phép tính trừ trong phạm vi 10.
- Biết quan sát hình ảnh để tìm ra phép tính phù hợp.

+ Phẩm chất: Rèn tính tự lập, kỉ luật, chăm chỉ, siêng năng, hứng thú trong môn học.

II. CHUẨN BỊ

- **GV:** vở BT Toán, bảng phụ
- **HS:** vở BT Toán, bộ thực hành Toán, bút...

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

KHỞI ĐỘNG

- Cho cả lớp hát bài: Bé học phép trừ (Nguyễn Ngọc Lan)
- GV dẫn dắt vào bài, ghi bảng

- Hs hát

LUYỆN TẬP

Bài 1: Số (Vở BT/ 66)

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS quan sát
- Dòng đầu tiên có mấy viên bi?
- Bớt đi mấy viên bi?

- 1 HS nhắc lại yêu cầu

Có 7

Số viên bi còn lại là bao nhiêu?
Yêu cầu HS quan sát tranh và điền vào ô trống
- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.
- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm/KT.
Bài 2: Tô màu những chú thỏ ghi phép tính có kết quả bé hơn 5 (Vở BT/ 66)
- GV nêu yêu cầu
- Các số nào bé hơn 5?
Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi(3') để làm bài.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.
- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm/KT.
- GV chấm 1 số bài, nhận xét, tuyên dương.
Bài 3:Số? (Vở BT/ 66)
- GV nêu yêu cầu
-GV yêu cầu HS nêu cách làm

- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.
- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm/KT.
Bài 4:Số? (Vở BT/ 66)
- GV nêu yêu cầu
- Yêu cầu Hs thảo luận nhóm 2 (4')để làm bài
- GV nhận xét, tuyên dương
- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.
- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm/KT.
Bài 5:Viết số thích hợp vào ô trống? (Vở BT/ 66) HSNK
- GV nêu yêu cầu
- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.
- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm/KT.
- GV nhận xét, tuyên dương

Bớt 1
6
-HS nghe

- HS làm vào vở BT
- *HS chậm/ KT*

- 1 HS nhắc lại yêu cầu
- HS nêu: 0, 1, 2, 3, 4

- HS làm vào vở BT
- *HS chậm/ KT*

- 1 HS nhắc lại yêu cầu
-Hs nêu
- HS nhận xét, bổ sung.
- HS làm vào vở BT
- *HS chậm/ KT*

- 1 HS nhắc lại yêu cầu
-HS thảo luận nhóm 2 làm bài.
- HS nhận xét, bổ sung.
- HS làm vào vở BT
- *HS chậm/ KT*

- HS nghe
- HS làm vào vở BT
- *HS chậm/ KT*
HS nêu kết quả

VẬN DỤNG

+ Trò chơi: “Tính nhanh- Tính đúng”

- Chia lớp thành 2 đội chơi.
- GV hướng dẫn cách chơi và luật chơi.
- Cho cả lớp chơi.
- GV nhận xét tuyên dương đội thắng.
- + **Dặn dò:** Về nhà tập các phép tính trừ.

- 2 đội chơi
- Lắng nghe, ghi nhớ

Sáng, Thứ ba ngày 22 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán

Bài 11: Phép trừ trong phạm vi 10 (Tiết 3- SGK trang 72)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*** Kiến thức**

- Nhận biết được ý nghĩa của Phép trừ
- Thực hiện được phép trừ trong phạm vi 10
- Biết tính và tính được giá trị của biểu thức số có hai dấu phép tính trừ

*** Phát triển năng lực**

- Bước đầu làm được các bài toán thực tế đơn giản liên quan đến phép trừ (giải quyết một tình huống cụ thể trong cuộc sống).
- Giao tiếp diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính câu trả lời cho bài tính

II. CHUẨN BỊ:

GV: Giáo án điện tử

HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1/ Khởi động (3')

- Ổn định
- Giới thiệu bài

*** Bài 1: Số ? (6')**

- Nêu yêu cầu bài tập
- Hd HS quan sát hình vẽ :

- Hát

- HS quan sát

- Yêu cầu HS từ hình vẽ tìm ra kết quả phép tính thích hợp
- HD HS hình thành phép trừ trong phạm vi 10
- Thực hiện , đọc phép trừ
- GV cùng HS nhận xét

***Bài 2: Tính nhẩm(7')**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
 - GV cho HS quan sát tranh
 - HS nhẩm tính ra kết quả các phép tính ghi trên mỗi con thỏ
 - HS trình bày
- GV cùng HS nhận xét

***Bài 3: Số ?(10')**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
 - GV HD bài mẫu
 - Yêu cầu HS thực hiện các bài còn lại
 - HS trình bày
- GV cùng HS nhận xét

***Bài 4: Số ?(7')**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
 - GV HD quan sát tranh từ mỗi hình vẽ để tìm ra phép tính thích hợp
 - Yêu cầu HS thực hiện các bài còn lại
 - HS trình bày
- GV cùng HS nhận xét

3.Củng cố, dặn dò(3')

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

Điều chỉnh sau bài dạy

- HS nêu phepr trừ
- HS thực hiện trên vở BT
- HS theo dõi
- HS quan sát tranh và tính nhẩm
- HS nhận xét
- HS theo dõi
- HS thực hiện
- HS nhận xét
- HS quan sát tranh
- HS thực hiện
- HS nhận xét

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT

BÀI 52: UT, ƯT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết và đọc đúng các vầnut, ut; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ut, ut; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vầnut, ut(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có các vầnut, ut

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vầnut, utcó trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói về niềm vui, sở thích.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết những chi tiết trong tranh về hoạt động của con người (một trận bóng đá) và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Câu thủ số 7 đang sút bóng; 2. Một trận bóng đá nhi đồng khi câu thủ số 7 vừa ghi bàn, các khán giả nhí đang hò reo ăn mừng chiến thắng; 3. Một trận bóng đá ở trường của các bạn học sinh lớp 1A và 1B.
- Cảm nhận được tinh thần đồng đội trong thể thao thông qua đoạn văn học và hình ảnh trong bài, ứng dụng tinh thần ấy trong các hoạt động nhóm hay hoạt độngtập thể.

II . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử
- Bộ đồ dùng TV

IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5’)

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5’)

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..
- GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: Câu thủ số 7/ thu hút khán giả bằng một cú sút dứt điểm.

-HS trả lời

- GV giới thiệu các vần mới ut, ut. Viết tên bài lên bảng.

- HS đọc

3. Đọc(15’)

a. Đọc vần

- **So sánh các vần**
- + GV giới thiệu vần ut, ut.
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần ut, ut,

-Hs lắng nghe và quan sát
- So sánh

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vần ut, ut
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép ut, ut

- Ghép vần

- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một

+ GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh ut, ưt .

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng .

+ GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

+ Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: bút chì, mút dừa, nứt nẻ

- Cho HS luyện đọc từ

- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.

- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học

- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.

- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

lần.

- Quan sát
- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới
- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét
- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần ut, ưt

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.

- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần ut, ưt

- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.

- HS lắng nghe
- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:
- + Trận đấu thế nào?
- + Ở những phút đầu, đội nào dẫn trước?
- + Ai đã san bằng tỉ số?
- + Cuối cùng đội nào chiến thắng?
- + Khán giả vui mừng như thế nào?

7. Nói theo tranh(10')

- GV hướng dẫn HS quan sát và trả lời Tên của môn thể thao trong tranh là gì? (bóng đá)
- Em biết gì về môn thể thao này? (hai đội đá bóng, có trọng tài, đội nào đá bóng vào lưới đội kia nhiều hơn thì đội ấy thắng..)
- Em từng chơi môn thể thao này bao giờ chưa?
- Em có thích xem hay chơi không? Vì sao?)
- GV yêu cầu HS có thể trao đổi thêm về thể thao và lợi ích của việc chơi thể thao

8. củng cố(2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn

- HS trả lời.

- HS trả lời.

- HS nói.

- HS tìm
- HS lắng nghe

Chiều, Thứ ba ngày 22 tháng 11 năm 2022

Chủ đề liên môn

TRƯỜNG HỌC CỦA EM

I. Yêu cầu cần đạt:

- * Năng lực:
 - Nói được tên, địa chỉ của trường
 - Vẽ và nói được 1 số hình ảnh về trường của mình.
- * Phẩm chất:

- Kính trọng thầy cô giáo và các thành viên trong nhà trường
- Biết giao tiếp, ứng xử phù hợp với vị trí, vai trò và các mối quan hệ của bản thân với các thành viên trong trường.

II. Đồ dùng dạy học

- HS: Giấy, bút

III. Các hoạt động dạy học:**1. Khởi động (3')**

- GV cho HS hát bài “ Lớp chúng mình”

2. Khám phá (25)

- GV chiếu 1 số hình ảnh về quang cảnh của trường, 1 số buổi sinh hoạt TT, 1 số hoạt động trong giờ ra chơi....
- GV nhận xét chốt đáp án đúng

- + Kể tên các hoạt động vui chơi ở trường ?
- + Các em có yêu quý lớp học, trường học của mình không?
- + Yêu quý lớp học thì các em phải làm gì?
- + Kể những việc nên làm để giữ vệ sinh trường lớp?
- + Kể những việc không nên làm để giữ vệ sinh trường lớp?
- + Những việc làm đó mang lại tác dụng gì?

***Giải lao: 5'**

3. Thực hành: 60'

- * Vẽ về trường học của em
- GV quan sát giúp đỡ HS
- Gọi HS trưng bày sản phẩm
- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương nhóm làm tốt
- Chúng ta có thái độ như thế nào đối với các thầy cô giáo nhân viên, các bạn HS trong trường?
- GV nhận xét kết luận tuyên dương HS
- * Thi giới thiệu về trường lớp của mình
- GV quan sát giúp đỡ HS; gợi ý 1 số câu hỏi: trường em tên là gì ? Cô hiệu trưởng tên là gì? Trường có bao nhiêu lớp? Trường có những phòng chức năng nào,...
- GV cùng HS nhận xét tuyên dương HS

- HS hát.

- HS thảo luận nhóm đôi; quan sát nêu nội dung tranh. Nói tên các buổi sinh hoạt tập thể đó
- HS báo cáo kết quả, nhóm khác nhận xét bổ sung
- Hs nêu
- HS khác nhận xét bổ sung

- HS hát

- HS vẽ theo nhóm 4
- HS lên chia sẻ bài vẽ của mình đại diện các nhóm lên giới thiệu tranh của mình
- HS nhóm khác nhận xét
- HS nêu
- Lớp nhận xét, bổ sung.
- HS lắng nghe
- HS thảo luận nhóm đôi, nói cho nhau nghe về trường của mình

- HS giới thiệu trước lớp

4. Hoạt động vận dụng: 3'

- Nhận xét tiết học. Dặn HS biết đoàn kết với bạn bè và giữ gìn vệ sinh trường lớp.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Sáng, Thứ tư ngày 23 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN**Bài 11 : PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10(Tiết 4)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:***** Kiến thức**

- Nhận biết được ý nghĩa của Phép trừ
- Thực hiện được phép trừ trong phạm vi 10
- Biết tính và tính được giá trị của biểu thức số có hai dấu phép tính trừ

*** Phát triển năng lực**

- Bước đầu làm được các bài toán thực tế đơn giản liên quan đến phép trừ (giải quyết một tình huống cụ thể trong cuộc sống).
- Giao tiếp diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài tính

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử
- Bộ đồ dùng dạy Toán 1 .

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**1/ Khởi động**

- Ổn định tổ chức
- Giới thiệu bài

- Hát

2/ Khám phá: Số 0 trong phép trừ

- GV cho HS quan sát hình trong SGK, nêu bài toán rồi trả lời:

a)? Trong bình có mấy con cá ? Vớt 1 con cá còn lại mấy con cá?

- HS quan sát

Vậy ta có phép tính nào?

- HS trả lời

$$3 - 1 = 2$$

- GV viết phép tính lên bảng $3 - 1 = 2$
- Yêu cầu HS đọc phép tính.

GV hướng dẫn tương tự như câu a với các câu b) c) d)

- HS đọc phép tính

- GV nêu phép trừ $3 - 1 = 2$; $3 - 2 = 1$; $3 - 3 = 0$; $3 - 0 = 3$

GV: Số nào trừ đi chính số đó cũng bằng 0, số nào trừ số 0 cũng bằng chính số đó”

3/ Hoạt động:

*Bài 1: Tính nhẩm

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS tính nhẩm
- GV cùng HS nhận xét
- Yêu cầu HS đọc lại từng phép tính

*Bài 2: Hai phép tính nào cùng có kết quả

GV nêu câu bài tập

- Cho HS quan sát hình vẽ
- Yêu cầu HS nhẩm ra kết quả phép tính, rồi tìm phép tính có cùng kết quả.
- _ GV cùng HS nhận xét

*Bài 3: Số ?

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS quan sát tranh
- GV nêu: Lúc đầu có 3 con vịt ở trong chuồng, sau đó con 3 con chạy ra hết
- Yêu cầu HS nêu phép tính thích hợp: $3 - 3 = 0$ -
- GV cùng HS nhận xét

3.Củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

Điều chỉnh sau bài dạy

- HS đọc phép tính

- HS tính nhẩm
- HS nhận xét

- HS quan sát tranh
- Hs thực hiện
- HS nhận xét

- HS quan sát tranh
- HS nêu phép tính
- Nhận xét

TIẾT 3+ 4: TIẾNG VIỆT

BÀI 53: AP, ÂP, ẮP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết và đọc đúng các vần ap, ăp, âp; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vầnap, ăp, âp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần ap, ăp, âp (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần ap, ăp, âp
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần ap, ăp, âp có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói lời xin phép.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh về hoạt động của con người.
- Cảm nhận được tình cảm, sự gần gũi giữa các HS trong lớp học, giữa các thành viên trong gia đình được minh họa trong tranh; từ đó yêu mến hơn lớp học và gia đình của mình.

II .ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử
- Bộ đồ dùng TV

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5’)

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5’)

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

-HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:
Mẹ đạp xe/đưa Hà đến lớp/. Khắp phố tấp nập/ thật là vui.

GV giới thiệu vần mới

- HS đọc

3. Đọc(15’)

a. Đọc vần

- So sánh các vần

- + GV giới thiệu vần ap, ăp, âp.
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần ap, ăp, âp,

-Hs lắng nghe và quan sát
- So sánh

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vần ap, ăp, âp
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép ap, ăp, âp
- + GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh ap, ăp, âp.

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ
- Ghép vần
- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

- + GV giới thiệu mô hình tiếng .
- + GV yêu ĐV, ĐT,PT

- Đọc tiếng trong SHS

- + Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Quan sát
- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Ghép chữ cái tạo tiếng

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: xe đạp, cặp da, cá mập.

- Cho HS luyện đọc từ

- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.

- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học

- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.

- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới

- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét

- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần ap, ăp, ăp

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.

- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần ap, ăp, ăp

- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.

- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.

- Cho HS đọc nối tiếp câu

- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:

+ Khi ngủ” tôi” thế nào?

- HS lắng nghe

- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe

- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- HS đọc nối tiếp câu

- Đọc cả đoạn

- HS trả lời.

- + Thức dậy tôi có thể làm gì?
- + Bạn có thể làm gì nếu có tôi?
- + “Tôi “ là gì?

7. Nói theo tranh(10’)

- GV hướng dẫn HS quan sát và trả lời
- + Khi nào em phải dùng mũ bảo hiểm
- + Khi nào em dùng mũ vải.
- + Đồ vật nào quen thuộc khác mà em muốn nói với các bạn.
- GV yêu cầu HS có thể trao đổi thêm về thể thao và lợi ích của việc chơi thể thao

8. củng cố(2’)

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- HS trả lời.

- HS nói.

-HS tìm

-HS lắng nghe

Điều chỉnh sau bài dạy

CHIỀU: Thứ tư ngày 23 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

SÁNG: Thứ năm ngày 24 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: MĨ THUẬT

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

Phép trừ trong phạm vi 10(Tiết 5)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được ý nghĩa của Phép trừ
- Thực hiện được phép trừ trong phạm vi 10

- Biết tính và tính được giá trị của biểu thức số có hai dấu phép tính trừ
- Bước đầu làm được các bài toán thực tế đơn giản liên quan đến phép trừ (giải quyết một tình huống cụ thể trong cuộc sống).
- Giao tiếp diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài tính

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử
- Bộ đồ dùng dạy Toán 1 .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1/ Khởi động(5’)

- Ổn định
- -Giới thiệu bài

2/Hoạt động: Luyện tập(25’)

***Bài 1 a/ :Tính nhẩm**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- GV có thể hướng dẫn HS làm theo từng cột và tìm kết quả phép tính.
- Yêu cầu HS nêu lần lượt các phép tính trừ
- GV cùng HS nhận xét

- HS theo dõi

- Hs nêu
- Hs nhận xét

***Bài 1 b/: Số ?**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
- GV HD bài mẫu
- Yêu cầu HS thực hiện các bài còn lại
- HS trình bày

- HS theo dõi

- HS thực hiện

GV cùng HS nhận xét

- HS nhận xét

***Bài 2: NHỮNG BÔNG HOA NÀO GHI PHÉP TÍNH CÓ KẾT QUẢ LỚN HƠN 3**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Cho HS quan sát tranh
- GV hướng dẫn HS tính nhẩm tìm ra kết quả phép tính ghi ở mỗi bông hoa. Sau đó so sánh kết quả mỗi phép tính với 3
- HS thực hiện
- Gv cùng Hs nhận xét

- HS quan sát

- Hs thực hiện

- HS nhận xét

***Bài 3/ a :**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- GV ? Trên bờ có bao nhiêu con mèo? Máy con câu được cá?.
- GV cùng Hs nhận xét

***Bài 3/ b: Số ?**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
- GV HD HS tính nhẩm $7 - 2 = ?$
GV ghi: $7 - 2 = 5$
- Yêu cầu HS thực hiện bài còn lại

- HS trình bày

GV cùng HS nhận xét

***Bài 4: Số ?**

- GV nêu yêu cầu của bài tập
- GV HD quan sát tranh
? GV nêu: Lúc đầu có 8 con vịt ở trên bờ, sau đó con 5 con chạy xuống ao. Hỏi trên bờ còn lại mấy con?

- Yêu cầu HS nêu phép tính thích hợp: $8 - 5 = 3$
GV cùng HS nhận xét

- HS trình bày

GV cùng HS nhận xét

3.Củng cố, dặn dò(5')

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

- HS trả lời
- HS thực hiện
- HS nhận xét

- HS theo dõi
- HS thực hiện
- HS nhận xét

- HS quan sát tranh
- HS trả lời
- HS nêu phép tính
- HS nhận xét

Điều chỉnh sau bài dạy:

TIẾT 3+ 4: Tiếng Việt

BÀI 54: OP, ÔP, ƠP

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết và đọc đúng các vần op, ôp, ơp; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần op, ôp, ơp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vầnop, ôp, ơp(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vầnop, ôp, ơp
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vầnop, ôp, ơp có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết về một số loài vật sống ở ao hồ và hiện tượng thời tiết.

- Phát triển kỹ năng nhận biết và nói về ao, hồ. Qua đó, HS cũng có thể có thêm hiểu biết về thế giới xung quanh và có những ứng xử phù hợp.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống, từ đó yêu hơn thiên nhiên và cuộc sống.

II CHUẨN BỊ

- GV: Giáo án điện tử

Bộ đồ dùng TV

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5')

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

-HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:

Mưa rào lộp bộp/, ếch nhái tụ họp thi hát, cá cò há miệng đón mưa.

GV giới thiệu vần mới

- HS đọc

3. Đọc(15')

a. Đọc vần

- So sánh các vần

- + GV giới thiệu vần op, ôp, ơp.
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần op, ôp, ơp,

-Hs lắng nghe và quan sát
- So sánh

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vần op, ôp, ơp
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

- Nối tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép ap, ăp, âp
- + GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh op, ôp, ơp

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ
- Ghép vần
- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

- + GV giới thiệu mô hình tiếng .
- + GV yêu cầu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

- + Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

- Quan sát
- Nối tiếp, tổ, nhóm, lớp
- Đọc trơn, phân tích

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có vần vẫn mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: con cọp, lớp xe, tia chớp.

- Cho HS luyện đọc từ

- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.

- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học

- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.

- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

- Tìm tiếng mới
- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét
- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần ơp, ôp, ơp

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.

- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần ơp, ôp, ơp

- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.

- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.

- Cho HS đọc nối tiếp câu

- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:

+ Trong cơn mưa họ nhà nhái làm gì?

+ Mặt ao thế nào?

- HS lắng nghe
- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn

- HS trả lời.

Đàn cá cờ làm gì?

7. Nói theo tranh(10’)

- GV hướng dẫn HS quan sát và trả lời:
 - + Hai bức tranh vẽ gì?
 - + Tranh nào vẽ ao?
 - + Tranh nào vẽ hồ?
 - + Em thấy ao hồ ở đâu?
 - + Em thấy ao và hồ có gì giống và khác nhau?
- GV yêu cầu HS có thể trao đổi thêm về thể thao và lợi ích của việc chơi thể thao

- HS trả lời.

8. Củng cố(2’)

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- HS nói.

-HS tìm

-HS lắng nghe

Điều chỉnh sau bài dạy:

Chiều: Thứ năm ngày 24 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG VIỆT

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cách đọc, viết bài : 52,53,54
- Rèn viết chữ đúng kỹ thuật.
- Giáo dục tính kiên trì, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Bảng phụ

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 7’

- GV ghi bảng: mút, mứt, sứt, dứt, cáp, ngáp, hóp, lợp,...
- + Gọi HS đọc các tiếng đó
- Phân tích tiếng
- GV nhận xét, sửa phát âm.

- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.

- HS phân tích.

2. HĐ 2: Luyện đọc: 12’

- GV cho HS đọc lại bài 52,53,54.
- Đưa bảng phụ ghi 1 số tiếng chứa vần hôm nay ôn
- Yêu cầu HS đọc trên bảng
- Yêu cầu HS tìm và ghép trên bộ đồ dùng

- Cá nhân, nhóm, đồng thanh

-HS đọc cá nhân

Tìm tiếng có chứa : ut,ut,

tiếng có vần hôm nay ôn - GV ghi 1 số tiếng HS vừa tìm lên bảng, yêu cầu HS đọc - GV nhận xét, uốn sửa * Giải lao(5') 3. HĐ 3: Luyện viết (15') a. Hướng dẫn viết bảng con: - Viết bảng con: đứt dây, ăn mút, hộp nhóm, lợp nhà - Nhận xét, đánh giá. b. Hướng dẫn viết vở: - Hướng dẫn viết vào vở ô ly từ, đoạn - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng. - GV nhận xét vở của HS. - Nhận xét, sửa lỗi IV. Củng cố - dặn dò: 3' - GV hệ thống kiến thức đã học. - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. Điều chỉnh sau bài dạy	ap,ăp,âp,op,ôp,ơp - Đọc 1 số tiếng vừa tìm - Nhận xét - HS viết vở ô ly. - Chú ý lắng nghe. HS đọc lại các chữ vừa viết.
---	--

Tiết 2: TIẾNG VIỆT*
LUYÊN TẬP BÀI 54: OP – ÔP - ƠP

I. MỤC TIÊU: Giúp HS củng cố hình thành:

1. Năng lực:

- Đọc, viết đúng được các vần, tiếng, từ có vần op, ôp, ơp.
- Làm được các bài tập liên quan.
- Biết tuyên truyền cho mọi người không săn bắt, bảo vệ các động vật quý hiếm: con cọp.
- Biết cách trú ẩn an toàn khi trời có giông, sấm chớp.

2. Phẩm chất:

- Cảm nhận được nét đẹp, sự quý giá cần được bảo tồn của động vật quý hiếm.

II. CHUẨN BỊ

- **GV:** vở BTTV, tranh ảnh bài học...
- **HS:** vở BTTV, bút, thước...

III. TÔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

KHỞI ĐỘNG	
- Cho cả lớp hát/ trò chơi - Yêu cầu 1 HS đọc lại phần bài buổi sáng phần: vần, tiếng, từ - Yêu cầu 1 HS đọc lại phần bài buổi sáng phần: đoạn văn - GV giới thiệu bài, ghi bảng	- Lớp hát/ chơi trò chơi - 1 HS đọc. HS nhận xét, bổ sung. Lớp đồng thanh đọc - 1 HS đọc. HS nhận xét, bổ sung. Lớp đồng thanh đọc
LUYỆN TẬP	
Yêu cầu HS mở vở BTTV/ 49 Bài 1: Nói - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập - Ở BT tập này chúng ta cần làm gì? - Yêu cầu 1 HS đọc phần từ đã cho - YC HS quan sát tranh thứ 1: tranh vẽ gì? - Vậy mình nói với từ nào? - Tương tự như vậy, YC HS quan sát tr 2, 3, 4 rồi nói với từ thích hợp - GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT - GV chấm 1 số bài, sửa bài nhận xét, tuyên dương HS làm tốt * <i>Liên hệ Gd</i>: tuyên truyền cho mọi người không săn bắt, bảo vệ các động vật quý hiếm: con cọp. Biết cách trú ẩn an toàn khi trời có giông, sấm chớp. Bài 2: Điền chop, lớp hoặc lớp - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập - Ở BT tập này chúng ta cần làm gì? - GV đưa tranh: tranh vẽ gì?	- 1HS đọc yêu cầu - Nói hình vẽ với từ thích hợp - 1 HS đọc - com hộp - HSTL - HS làm vào vở - <i>HS chậm/ KT chỉ cần nói được 2-3 từ với tranh</i> - HS lắng nghe - 1 HS đọc - Điền từ <i>chop, lớp</i> hoặc <i>lớp</i> vào chỗ chấm thích hợp với tranh vẽ

- Cần điền vào chỗ chấm vẫn gì?	- lớp ô tô
- GV nhận xét, tuyên dương	- lớp
- Tương tự, YC HS làm tiếp phần còn lại	- HS nhận xét, bổ sung
- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT	- HS làm vào vở
- YC 2HS ngồi cạnh nhau đổi vở kiểm tra bài làm của bạn	- <i>HS chậm/ KT chỉ cần điền được từ ở tr 1, 2</i>
- GV sửa bài, nhận xét, tuyên dương	- HS thực hiện
Bài 3: Chọn từ ngữ phù hợp điền vào chỗ trống	(lớp học, mũ chóp)
- GV đọc yêu cầu bài tập	
- Ở BT tập này chúng ta cần làm gì?	- 1 HS nhắc lại yêu cầu
- YCHS đọc từ đã cho	- Chọn từ ngữ phù hợp điền vào chỗ trống
- YCHS tự làm vào vở	- 1 HS đọc
- GV theo dõi, giúp đỡ HS chậm/ KT	- HS làm bài
- GV chấm 1 số bài, nhận xét, tuyên dương.	- <i>HS chậm/KT chỉ cần làm câu a)</i>
	a) Lớp học
	b) lớp độp

VẬN DỤNG

Trò chơi: Nói câu có tiếng chứa vần ơp, ôp, ơp

- | | |
|---|--------------|
| - GV nhận xét, tuyên dương đội thắng | - 2 đội chơi |
| - Dẫn dò: tìm tiếng, từ có vần ơp, ôp, ơp và đặt câu với các vần đó | |

Tiết 3: TOÁN *

LUYỆN TẬP : PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10

TIẾT 4

I. MỤC TIÊU

* Kiến thức

Giúp HS củng cố:

- Cách thực hiện phép trừ trong phạm vi 10 và làm tính với số 0 trong phép trừ.
- Nhìn tranh nêu được bài toán và viết phép tính thích hợp.

* Phát triển năng lực

- Làm được các bài toán thực tế đơn giản liên quan đến phép trừ (giải quyết một tình huống cụ thể trong cuộc sống).
- Giao tiếp diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài tính.
- Thực hiện vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

II. CHUẨN BỊ

- GV: Tranh minh họa, bảng phụ.
- HS: VBT, bảng con.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TIẾT 4

1. Ổn định tổ chức

2. Bài cũ: GV viết lên bảng 3 phép tính:

$$5 - 3 = \quad 9 - 7 = \quad 10 - 5 =$$

GVNX, đánh giá chung.

3. Luyện tập

Gv cho HS làm lần lượt bài tập trong VBT

*Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống

- GV cho HS quan sát hình trong SGK, nêu bài toán rồi trả lời:

a)? Trong bình có mấy quả táo? Lấy đi 1 quả táo, còn lại mấy quả táo?

Vậy ta có phép tính nào? ($4 - 1 = 3$)

- GV viết phép tính lên bảng $4 - 1 = 3$
- Yêu cầu HS đọc phép tính.

GV hướng dẫn tương tự như câu a với các câu b)

c) d)

- GV nêu phép trừ $4 - 1 = 3$; $4 - 2 = 2$; $4 - 3 = 1$;
 $4 - 4 = 0$; $4 - 0 = 4$

GV chốt lại: Số nào trừ đi chính số đó cũng bằng 0, số nào trừ số 0 cũng bằng chính số đó”

*Bài 2: Số?

- Hát bài

- 2 HS lên bảng làm

- Lớp làm vào bảng con

- HSNX bạn

*Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống

- HS quan sát

- HS trả lời

- HS đọc phép tính

- HS đọc phép tính
Cả lớp nhắc lại.

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS tính nhẩm, rồi viết kết quả vào ô trống.
- GV cùng HS nhận xét
- Yêu cầu HS đọc lại từng phép tính

***Bài 3: Nối hai phép tính có cùng kết quả**

GV nêu câu bài tập

- Cho HS quan sát hình vẽ
- Yêu cầu HS nhẩm ra kết quả phép tính, rồi tìm phép tính có cùng kết quả.

GV cùng HS nhận xét

***Bài 4. Viết số thích hợp vào ô trống**

- GV nêu yêu cầu bài tập

- Yêu cầu HS quan sát tranh

GV nêu: Lúc đầu có 5 con vịt ở trong chuồng, sau đó cả 5 con chạy ra hết.

- Yêu cầu HS nêu phép tính thích hợp: $5 - 5 = 0$

GV cùng HS nhận xét

4. Củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, con biết thêm điều gì?
- Dặn dò: ghi nhớ để vận dụng làm bài tập và áp dụng vào thực tế.

***Bài 2: Số?**

- HS tính nhẩm, làm bài vào VBT

- HS nhận xét
- HS nối tiếp trình bày miệng kq các phép tính.

***Bài 3: Nối hai phép tính có cùng kết quả**

- HS quan sát tranh
- HS thực hiện
- HS nhận xét

***Bài 4. Viết số thích hợp vào ô trống**

- HS quan sát tranh
- HS nêu phép tính viết trên bảng con.
- Nhận xét

HSTL

Sáng : Thứ sáu ngày 25 tháng 11 năm 2022

Tiết 1+4: Tiếng Việt

BÀI 55: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nắm vững cách đọc các vầnet, êt, it, ut, ưt, ap, ăp, âp, op, ơp, ôp; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vầnet, êt, it, ut, ưt, ap, ăp, âp, op, ơp, ôp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có từ ngữ chứa một số vần đã học.
- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện Mật ong của gấu con, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện

cũng giúp HS rèn kĩ năng sống và ứng xử trong tập thể biết quan tâm chia sẻ với người khác.

3. Thái độ

- Thêm yêu thích môn học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Nắm vững đặc điểm phát âm các vầnet, êt, it, ut, ưt, ap, ăp, âp, op, ôp, ơp; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này. Chú ý vận dụng cách giải thích nghĩa bằng các hình ảnh trực quan.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5’)

- HS viết et, êt, it, ut, ưt, ap, ăp, âp, op, ôp, ơp

-Hs viết

2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ(10’)

- Đọc vần: HS (cá nhân, nhóm) đánh vần các vần . Lớp đọc trơn đồng thanh.

-Hs đọc

- Đọc từ ngữ: HS (cá nhân, nhóm) đọc thành tiếng các từ ngữ. Lớp đọc trơn đồng thanh. GV có thể cho HS đọc một số từ ngữ; những từ ngữ còn lại, HS tự đọc ở nhà.

- HS đọc

3. Đọc đoạn(10’)

-GV yêu cầu HS đọc thầm cả đoạn, tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần.

- HS đọc

- GV đọc mẫu.

- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đồng thanh.

-Hs lắng nghe

-Một số (4 5) HS đọc sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.

- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc:

Mưa được miêu tả như thế nào?

-Hs trả lời

Tiếng sấm sét như thế nào?

-Hs trả lời

Khi mưa dứt, mặt trời thế nào?

-Hs trả lời

Sau cơn mưa, vạn vật như thế nào?

-Hs trả lời

4. Viết câu(10’)

- GV hướng dẫn viết vào vở Tập viết 1, tập một câu “Mưa lộp độp rồi dứt hẳn” (chữ cỡ vừa trên một dòng kẻ). Số lần lặp lại tùy thuộc vào thời gian cho phép và tốc độ viết của HS.

-Hs lắng nghe

- GV quan sát và sửa lỗi cho HS.

-HS viết

TIẾT 2

5. Kể chuyện(7')

a. Văn bản

MẬT ONG CỦA GẤU CON(SGK)

b. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời (17')

Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.

-Hs lắng nghe

Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi.

-Hs lắng nghe

Đoạn 1: Từ đầu đến chia cho các bạn cùng ăn nhé. GV hỏi HS:

1. Gấu mẹ đã chuẩn bị gì cho gấu con khi đi chơi?

-Hs trả lời

2. Gấu mẹ dặn gấu con điều gì?

-Hs trả lời

Đoạn 2: Từ Gấu con ôm lọ mật ong đến giấu lọ mật ong đi. GV hỏi HS:

3. Vì sao gấu con giấu lọ mật ong đi?

-Hs trả lời

Đoạn 3: Từ Lát sau đến then đổ mật. GV hỏi HS:

4. Khi thấy gấu con không mang theo đồ ăn, các bạn nói gì?

-Hs trả lời

5. Vì sao gấu con then đổ mật?

-Hs trả lời

Đoạn 4: Từ Mấy bạn đến rất nhiều năm. GV hỏi HS:

6. Vì sao thức ăn bị rơi mất?

-Hs trả lời

7. Đồ ăn bị rơi mất, các bạn đã làm gì?

-Hs trả lời

Đoạn 5: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:

8. Nhớ ra lọ mật ong, gấu con đã làm gì?

-Hs trả lời

9. Chia mật ong cho các bạn, gấu con nghĩ gì?

-HS trả lời

- GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể

c. HS kể chuyện(10')

-HS kể

-GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện. GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. GV cũng có thể cho HS đóng

vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện. Tuỳ vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả,

6. Củng cố(2')

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà; kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện

-HS kể

-HS lắng nghe

Điều chỉnh sau bài dạy:

Tiết 2: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Chiều,Thứ sáu ngày 25 tháng 11 năm 2022

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT

LUYỆN TẬP VẦN CÓ ÂM CUỐI C/T

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc , viết được những vần có âm cuối c/t
- Nhận ra các vần, từ ngữ có chứa vần ôn tập
- Giáo dục ý thức yêu quý môn học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

HS: Sgk, vở tập viết, bộ đồ dùng

GV: Bảng ôn

III. Hoạt động dạy học

Tiết 1

1. HĐ 1: Kiểm tra (5')

- Cho học sinh đọc bài 40,
- Nhận xét đánh giá

2.HĐ 2: Giới thiệu (2')

Ôn tập

3. HĐ 3: Ôn các vần có c/t ở cuối (15')

- Gọi học sinh kể tên các vần có c/t ở cuối
- Đưa bảng ôn như sgk
- Yêu cầu học sinh ghép âm tạo thành vần
- Cho học sinh đọc

2-3 học sinh đọc,

Nêu miệng

Quan sát

Thực hành ghép trên đồ dùng

Đọc cá nhân

- Cho học sinh so sánh một số vần
- Cho HS đọc lại bài có âm cuối c/t
- 4. HĐ 4: Từ ứng dụng:(8')**
- GV đưa bảng phụ
- Yêu cầu HS đọc 1 số từ trên bảng phụ
- Uốn sửa
- * Giải lao 5'**
- 5. HĐ 5: Tập viết:(10')**
- Yêu cầu HS nghe viết các vần vừa ôn tập
- 5.Củng cố, dặn dò:
- Nhận xét tiết học
- Dặn về nhà đọc lại bài cho người thân nghe và chuẩn bị bài sau

Từng học sinh so sánh
-Đọc cá nhân

- Đọc từ

Viết vở ô ly

Tiết 2: TOÁN *

Luyện tập: Phép trừ trong PV 10 (Tiết 5)

I. MỤC TIÊU

*** Kiến thức**

Giúp HS củng cố:

- Cách thực hiện phép tính trừ trong phạm vi 10.
- Nhìn tranh nêu được bài toán và điền số thích hợp.

*** Phát triển năng lực**

- Làm được các bài toán thực tế đơn giản liên quan đến phép trừ (giải quyết một tình huống cụ thể trong cuộc sống).
- Giao tiếp diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài tính.
- Thực hiện vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

II. CHUẨN BỊ

- GV: bảng phụ.
- HS: VBT, bảng con.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Ổn định tổ chức

2. Bài cũ: GV viết lên bảng 3 phép tính:

GV viết lên bảng 3 phép tính:

$$10 - 4 = \quad 7 - 7 = \quad 10 - 5 =$$

GVNX, đánh giá chung.

3. Luyện tập

Gv cho HS làm lần lượt bài tập trong VBT

- Hát bài

- 2 HS lên bảng làm

- Lớp làm vào bảng con

- HSNX bạn

***Bài 1: a. Số?**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- GV có thể hướng dẫn HS làm theo từng cột và tìm kết quả phép tính.
- Yêu cầu Hs nêu lần lượt các phép tính trừ
- GV cùng HS nhận xét

b. Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài tập
- GV HD bài mẫu
- Yêu cầu HS thực hiện các bài còn lại
- HS trình bày

GV cùng HS nhận xét

***Bài 2: Viết tiếp vào chỗ chấm**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Cho HS quan sát tranh
- GV hướng dẫn HS tính nhẩm tìm ra kết quả phép tính ghi ở mỗi bông hoa. Sau đó so sánh kết quả mỗi phép tính và chọn ra phép tính có kết quả bé nhất, các phép tính có cùng kết quả.
- HS thực hiện
- Gv cùng Hs nhận xét

***Bài 3. a :**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- GV ? Trên bờ có bao nhiêu con mèo? Máy con câu được cá?.
- GV cùng Hs nhận xét

b: Số?

- GV nêu yêu cầu của bài tập
 - GV HD HS tính nhẩm $8 - ? = 5$
GV ghi: $8 - 3 = 5$
 - Yêu cầu HS thực hiện bài còn lại
- GV cùng HS nhận xét

***Bài 4. Khoanh vào chữ trước câu trả lời đúng**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS quan sát tranh
- GV nêu: Có 10 con gà gồm cả gà mẹ và gà con. Có 7 chú gà con ra ngoài chơi. Hỏi có mấy con gà con đang ở trong bụng mẹ?
- GVHD cho HS nêu được có mấy con gà con. Rồi mới tìm xem còn bao nhiêu con gà đang chui trong bụng mẹ.
- GV cùng HS nhận xét.

***Bài 1: a. Số?**

- HS theo dõi
- Hs nêu
- Hs nhận xét

***Bài 2: Viết tiếp vào chỗ chấm**

- HS tính nhẩm, điền vào chỗ chấm trong VBT.
- HS nhận xét

***Bài 3. a:**

- HS quan sát tranh
- Hs thực hiện
- HS nhận xét

b: Số?

Thực hiện, chữa, NX

***Bài 4. Khoanh vào chữ trước câu trả lời đúng**

HS quan sát tranh

- HS nêu đáp án đúng.
- Nhận xét

4. củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, con biết thêm điều gì? HSTL
- Dặn dò: ghi nhớ để vận dụng làm bài tập và áp dụng vào thực tế.

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SINH HOẠT LỚP

EM VÀ CÁC BẠN ĐÃ LÀM GÌ ĐỂ TỔ LÒNG BIẾT ƠN THẦY CÔ?

I. MỤC TIÊU:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Tự đánh giá được việc làm của bản thân và của bạn khác liên quan tới chủ đề biết ơn thầy cô.
- Có ý thức và thái độ tích cực tham gia thực hiện được những hành vi, việc làm cụ thể để tỏ lòng biết ơn thầy cô.

II. CHUẨN BỊ:

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:

1. Ổn định: Hát

2. Các bước sinh hoạt:

2.1. Nhận xét trong tuần 12

- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:
- + *Đi học chuyên cần:*
- + *Tác phong, đồng phục.*
- + *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*
- + *Vệ sinh.*

- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.
- + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi
- + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi
- + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi
- + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi

+ GV nhận xét qua 1 tuần học:

* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.

- Lắng nghe để thực hiện.

* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Lắng nghe để thực hiện.

2.2. Phương hướng tuần 13

- Thực hiện dạy tuần 13, GV bám sát kế

- Lắng nghe để thực hiện.

hoạch chủ nhiệm thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.
- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.

2.3. Tổ lòng biết ơn thầy cô.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc em và các bạn đã làm để tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo theo gợi ý:
 - Em đã làm gì để tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo?
 - Cảm xúc của em khi em làm được một việc cụ thể để tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo?.)
- GV cùng HS nhận xét

- HS lên chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét bạn

Đánh giá:

1. Kết quả HS đạt được từ chủ đề

- Hiểu được rằng thầy cô giáo có công lao to lớn trong dạy dỗ HS trở người tốt, có ích cho xã hội. Ngày 20 – 11 là ngày Nhà giáo Việt Nam, là ngày để các thế hệ học trò và xã hội tri ân công lao của thầy cô.
- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để tỏ lòng biết ơn thầy cô như: giữ gìn vệ sinh trường, lớp; chăm chỉ học tập, vâng lời thầy cô, lễ phép với thầy cô.
- Có thái độ yêu mến, kính trọng, biết ơn thầy cô.
- Nhận biết được những việc nên làm vào giờ học, giờ chơi và thực hiện những việc làm đó.

2. Đánh giá và tự đánh giá

Các biểu hiện của HS để đánh giá

- GV đánh giá quá trình và kết quả học tập của HS về chủ đề “Thầy cô của em” qua quan sát một số biểu hiện hành vi của HS:
 - Nói được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11 là ngày để các thế hệ học trò và xã hội tri ân công lao của thầy cô.
 - Chăm chỉ học tập; vâng lời thầy cô giáo.
 - Lễ phép chào hỏi khi gặp thầy cô giáo.
- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để giữ gìn vệ sinh trường, lớp sạch đẹp.

Nhận xét sau kiểm tra: Soạn đúng thời gian quy định

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu